



## ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC Nói 6

### 1. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Nguyễn Thị Thúy Thu  
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ  
Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại Ngữ – ĐH DLHP  
Điện thoại, email: thuntt@hpu.edu

### 2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Nói 6
- Số tiết học: 45(2 tín chỉ, 45p/tiết)
- Loại môn học: Bắt buộc
- Các môn học tiên quyết: Nói 5
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học: Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên ngành Ngoại Ngữ đã kết thúc 6 học phần môn thực hành Nói.
- Các hoạt động:
  - + Luyện tập trên lớp
  - + Làm bài tập nhóm, thảo luận.
  - + Trình bày thuyết trình theo nhóm

### 3. Mục tiêu của môn học: Sau khi kết thúc môn học, sinh viên:

- Về kiến thức: Sau khi học xong học phần này, sinh viên được nhuần nhuyễn và nâng cao các kỹ năng nói đã học ở 6 kỳ trước. Tập trung luyện tập và nâng cao kỹ năng trình bày và thuyết trình dựa trên cơ sở lý thuyết cô đọng trong giáo trình và các chủ đề được giáo viên cung cấp.

+ Tiếp tục phát triển các kỹ năng đã học ở kỳ trước thông qua việc xử lý các tình huống.

+ Được cung cấp cơ sở lý thuyết của môn thuyết trình (oral presentation) một cách ngắn gọn và xúc tích.

+ Tiếp tục làm các talkshow theo nhóm để trình bày trong 11 tuần đầu (Chủ đề, các câu hỏi gợi ý của talkshow sẽ được cung cấp trước cho sinh viên vào đầu kỳ. SV đăng ký theo nhóm và bốc thăm trình bày).

+ Trong 4 tuần cuối, sinh viên phải trình bày kỹ năng thuyết trình theo nhóm (3-4 sinh viên), có sử dụng trình chiếu minh họa, kỹ năng nói và biểu đạt hành động phải thành thạo.

- Về kỹ năng: Tiếp tục phát triển các kỹ năng đã học ở kỳ trước thông qua việc xử lý các tình huống. Rèn luyện kỹ năng thuyết trình.

- Thái độ, chuyên cần: rèn luyện được thái độ nghiêm túc, chăm chỉ, có kỷ luật trong công việc.

**4. Tóm tắt nội dung môn học** Sinh viên được học nói bằng tiếng Anh với Giáo trình Presenting in English. Môn Nói 7 tập trung rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thuyết trình. Đây là một kỹ năng cần thiết đòi hỏi nhiều hơn là một vốn kiến thức tổng quát về ngôn ngữ ở phạm vi từ vựng, ngữ pháp, hoặc phát âm. Nói 7 sẽ cung cấp cho sinh viên phần lý thuyết ngắn gọn nhưng cô đọng, các bài tập thực hành phong phú kèm theo mỗi phần lý thuyết để sinh viên có cơ hội luyện tập ngay những gì vừa học. Bên cạnh đó, các hoạt động hỗ trợ cũng sẽ cung cấp cho sinh viên cơ hội để hoàn thiện nâng cao kỹ năng thuyết trình cần thiết cho công việc sau này, bởi mục đích sử dụng tiếng Anh không chỉ dừng lại ở mức độ giao tiếp thông thường như chào hỏi, lấy thông tin, đưa ra đề nghị....

### 5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Tuần	Bài học	Tiết học	Nội dung
Week 1	Section 1: Getting started	3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Introductions</li><li>- Stating your purpose</li><li>- Effective openings</li><li>- Signposting</li><li>- Survival tactics</li></ul>
Week 2	Section 2: Exploiting Visuals	3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Introducing visuals</li><li>- Commenting on visuals</li><li>- Change the development</li><li>- Cause, effect, and purpose</li></ul>
Week 3	Section 3: Using your voice	3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Articulation</li><li>- Chunking</li><li>- Stress</li><li>- Pacing</li></ul>
Week 4	Section 3: Using your voice (cont.)	3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Intonation</li><li>- Sound scripting</li><li>- Practice</li></ul>

Week 5	Section 4: Basic techniques	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Emphasis</li> <li>- Focusing</li> <li>- Softening</li> <li>- Repetition</li> </ul>
Week 6	Section 5: Further techniques	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rhetorical questions</li> <li>- Dramatic contrast</li> <li>- Tripling</li> <li>- Machine-gunning</li> <li>- Build-ups</li> </ul>
Week 7	Section 5: Further techniques (cont.)	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Knock-downs</li> <li>- Simplification</li> <li>- Creating rapport</li> <li>- Practice</li> </ul>
Week 8	Section 6: Key language	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Business term</li> <li>- Formality</li> <li>- Useful expressions</li> </ul>
Week 9	Section 7 : Handling questions	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Clarification</li> <li>- Dealing with questions</li> </ul>
Week 10	Students' conference	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Conference</li> <li>- Group work: oral presentation</li> <li>- Assess students</li> </ul>
Week 11	Students' conference	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Conference</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Group work: oral presentation</li> <li>- Assess students</li> </ul>
Week 12	Students' oral presentation	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Group work: oral presentation</li> <li>- Assess students</li> </ul>
Week 13	Students' oral presentation	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Group work: oral presentation</li> <li>- Assess students</li> </ul>
Week 14	Students' oral presentation	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Group work: oral presentation</li> <li>- Assess students</li> </ul>
Week 15	Students' oral presentation	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Group work: oral presentation</li> <li>- Assess students</li> </ul>

#### 6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Tổng
Week 1	Section 1: Getting started	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Introductions</li> <li>- Stating your purpose</li> <li>- Effective openings</li> <li>- Signposting</li> <li>- Survival tactics</li> </ul>		3
Week 2	Section 2: Exploiting Visuals	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Introducing visuals</li> <li>- Commenting on visuals</li> <li>- Change the development</li> </ul>	Commenting on visuals Change the development Cause, effect, and purpose ( <b>tự học- 2tiết</b> )	3

		- Cause, effect, and purpose		
Week 3	Section 3: Using your voice	- Articulation - Chunking - Stress - Pacing		3
Week 4	Section 3: Using your voice (cont.)	- Intonation - Sound scripting	Practice ( self- study- <b>tự học- 2tiết</b> )	3
Week 5	Section 4: Basic techniques	- Get the feedback from the students (kiểm tra phần tự học) - Emphasis - Focusing - Softening - Repetition	Practice (self-study – <b>tự học – 1 tiết</b> )	3
Week 6	Section 5: Further techniques	- Rhetorical questions - Dramatic contrast - Tripling - Machine-gunning - Build-ups	Exercise for further practice ( <b>tự học 1 tiết</b> )	3
Week 7	Section 5: Further techniques (cont.)	- Knock-downs - Simplification - Creating rapport	Exercise for further practice ( <b>tự học 1 tiết</b> )	3
Week 8	Section 6: Key language	- Business term	Group work for practicing ( <b>tự học- 2 tiết</b> )	3

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Formality</li> <li>- Useful expressions</li> </ul>		
Week 9	Section 7 : Handling questions	Get the feed back from the students (kiểm tra phần tự học) Clarification Dealing with questions		3
Week 10	Students' conference	Assess students	Conference ( self-study- <b>tự học 2 tiết</b> ) Group work: oral presentation	3
Week 11	Students' conference	Assess students	Conference ( self-study- <b>tự học 2 tiết</b> ) Group work: oral presentation	3
Week 12	Students' oral presentation	Group work: oral presentation Assess students	Group work: oral presentation	3
Week 13	Students' oral presentation	Group work: oral presentation Assess students	Group work: oral presentation	3
Week 14	Students' oral presentation	Group work: oral presentation Assess students	Group work: oral presentation	3
Week 15	Students' oral presentation	Group work: oral presentation Assess students	Group work: oral presentation	3

7.. *Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giáo viên:*

Sinh viên cần có mặt tại lớp đủ số tiết theo yêu cầu, tích cực tham gia thảo luận, tham gia các hoạt động giáo viên tổ chức. Chuẩn bị bài tốt trước khi tới lớp học. Thực hiện tốt các bài tập giáo viên giao về nhà: trả bài đúng hạn, chất lượng từ trung bình trở lên. Tham gia bài thi hết học phần.

8. *Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá:*

Bài thi học phần môn Nói 7 là phần sinh viên phải trình bày 3 phần: phần tóm tắt đoạn văn, phần thuyết trình về một vấn đề được đưa ra, và phần trả lời câu hỏi.

9.. *Kiểm tra - đánh giá thường xuyên*

- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận ...): 10%
- Phần tự học, tự nghiên cứu và làm việc theo nhóm (Mỗi sinh viên sẽ làm việc theo 1 nhóm và hoàn thành ít nhất 1 bài thuyết trình bằng Tiếng Anh trong các lần kiểm tra giữa kỳ): 20%
- Thi học phần: 70 %

10. Tiêu chí đánh giá các loại bài tập

- Chủ đề hay, phù hợp.
- Phần chuẩn bị rõ ràng phục vụ cho phần trình bày trên lớp.

11. Lịch thi (kể cả thi lại): Theo sự bố trí nhà trường

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2011*

**Chủ nhiệm Bộ môn**

**Người viết đề cương chi tiết**

**ThS. Đặng Thị Vân**